

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG ANH
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 36/2024/QĐST-VDS

Ngày 29/02/2024

V/v: Tuyên bố một người có khó
khăn trong nhận thức và làm chủ
hành vi

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG ANH – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với thành phần phiên họp giải quyết việc dân sự:

Chủ tọa phiên họp: Bà Triệu Thúy Hà - Thẩm phán

Thư ký phiên họp: Ông Hoàng Minh Anh - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội tham gia phiên họp: Ông Nguyễn Doãn Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 02 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Anh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 288/2023/TLST-VDS ngày 01 tháng 12 năm 2023 về yêu cầu “Tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức và làm chủ hành vi” theo Quyết định mở phiên họp số: 02/2024/QĐST-VDS ngày 19 tháng 02 năm 2024, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Bà **Lê Thị N**, sinh năm 1949; Hộ khẩu thường trú: **Thôn B, xã K, huyện Đ, thành phố Hà Nội**.

Ông **Lê Quang Đ**, sinh năm 1980; Trú tại: **Đ, thôn B, xã K, huyện Đ, thành phố Hà Nội** là người đại diện theo uỷ quyền của người yêu cầu. (Văn bản uỷ quyền ngày 16/12/2023).

Ông **Đ** có mặt tại phiên họp

2. Người có quyền, lợi ích liên quan:

Bà **Lê Thị H**, sinh năm 1976; Trú tại: **Thôn B, xã K, huyện Đ, thành phố Hà Nội**.

NỘI DUNG

Theo đơn yêu cầu ngày 23/11/2023, và các đơn đề nghị tiếp theo bà **Lê Thị N** trình bày:

Bố bà là cụ **Lê Văn H1**, mẹ bà là cụ **Lê Thị L**. Cụ **H1** chết năm 1950, cụ **L** chết năm 2002. Cụ **H1** và cụ **L** có hai người con gái là **Lê Thị N** (là bà) và **Lê Thị M** (đã chết năm 2023).

Bà **M** có chồng là **Lê Văn N1** (đã chết từ lâu, chết trước bà **M**). Ông **N1**, bà **M** có hai người con gái là **Lê Thị M1**, sinh năm 1973 (đã chết năm 2023) và **Lê Thị H**, sinh năm 1976.

Bà **H** sinh ra dị tật về não nên từ nhỏ đã không có nhận thức, chậm phát triển trí tuệ. Từ nhỏ đến lớn đều không có khả năng học hỏi, không nhận biết về xung quanh. Bà **H** chỉ biết những việc cá nhân đơn giản như ăn uống, đi vệ sinh, ngoài ra cũng biết tự tắm gội nhưng không sạch, cần sự hỗ trợ của người khác mới có thể hoàn thành những việc cá nhân đó.

Nay để phục vụ quyền lợi cho bà **H** và quyền lợi dân sự của những người khác có liên quan bà đề nghị Toà như sau:

1. Những vấn đề yêu cầu Toà án giải quyết: Tuyên bố bà **Lê Thị H** mất năng lực hành vi dân sự.

2. Lý do, mục đích yêu cầu Toà án giải quyết những vấn đề nêu trên: Để giải quyết vấn đề về di sản, tài sản.

Vào ngày 19/02/2024, bà đã được Toà án nhân dân huyện Đông Anh thông báo về kết quả giám định pháp y tâm thần của cháu gái bà là **Lê Thị H**, sinh năm 1976. Kết luận giám định thể hiện bà **H** bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, vì vậy bà đã xin thay đổi yêu cầu dân sự như sau:

Đề nghị Toà án tuyên bố bà **Lê Thị H**, sinh năm 1976 là người có khó khăn trong nhận thức và làm chủ hành vi.

Về vấn đề cử hoặc chỉ định người giám hộ cho bà **Lê Thị H**: Bà **Lê Thị H** không có chồng, không có con, không có anh chị em ruột thịt, bố mẹ đẻ và ông bà nội, ngoại đều đã chết. Hiện tại bà **H** đang được ông **Đ** chăm sóc.

Khi còn sống, mẹ đẻ của bà **H** (là bà **Lê Thị M**, tức mẹ đẻ bà **H** cũng là người mắc bệnh tâm thần) nên gia đình bà **N** đã chăm sóc mẹ con bà **H** nhiều năm (khoảng gần 20 năm). Hiện tại bà **N** đã già yếu nên đề nghị Toà án chỉ định ông **Lê Quang Đ** (là con trai út của bà) là người giám hộ cho bà **H**.

Tại bản tự khai và các đơn đề nghị tiếp theo, người đại diện theo uỷ quyền của bà **Lê Thị N là ông **Lê Quang Đ** trình bày:**

Ông là con trai của bà **Lê Thị N**, sinh năm 1949; Trú tại: **Đ, thôn B, xã K, huyện Đ, thành phố Hà Nội** Tôi.

Với tư cách là người đại diện theo uỷ quyền tham gia tố tụng của người yêu cầu bà **Lê Thị N**, ông vẫn giữ nguyên yêu cầu Toà án “Tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức và làm chủ hành vi” đối với bà **Lê Thị H**, sinh năm 1976.

Bố đẻ của bà **Lê Thị H** là ông **Lê Văn N1**, đã chết từ lâu.

Mẹ đẻ của bà **Lê Thị H** là bà **Lê Thị M**, sinh năm 1948, đã chết ngày 12/01/2023, Bố đẻ bà **H** chết từ lâu.

Bà **H** không đăng ký kết hôn với ai, không có chồng, không có con, không có anh chị em ruột. Khi mới sinh ra thì bị tâm thần bẩm sinh. Đến tuổi đi học, do bà **H** nhận thức kém nên không thể đi học. Bà **H** không biết đọc, không biết viết, không có khả năng lao động tự phục vụ bản thân. Bà **H** chỉ biết nói chuyện như một đứa trẻ, biết tự ăn uống, biết tự đi vệ sinh và tắm gội nhưng không sạch vẫn cần người khác hỗ trợ. Hiện tại sức khỏe bình thường, nhưng biểu hiện sức khỏe tâm thần kém, không nhận thức được các vấn đề xã hội.

Nay để phục vụ quyền lợi cho bà **H** và quyền lợi dân sự của những người khác có liên quan đề nghị Toà án chấp nhận yêu cầu của bà **Lê Thị N**, tuyên bà **Lê Thị H** là có khó khăn trong nhận thức và làm chủ hành vi.

Về vấn đề cử hoặc chỉ định người giám hộ cho bà **Lê Thị H**, ông nhất trí với lời trình bày của bà **N**, đề nghị Toà án chỉ định ông là người giám hộ cho bà **H**.

Tại phiên họp,

- Người đại diện theo uỷ quyền của người yêu cầu vẫn giữ nguyên yêu cầu đề nghị Toà án nhân dân huyện Đông Anh ra Quyết định tuyên bố bà **Lê Thị H**, sinh năm 1976 là người có khó khăn trong nhận thức và làm chủ hành vi.

- Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên họp sau khi đánh giá chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ việc, đề nghị Toà án nhân dân huyện Đông Anh chấp nhận yêu cầu tuyên bố bà **Lê Thị H**, sinh năm 1976 là người có khó khăn trong nhận thức và làm chủ hành vi.

- Về vấn đề cử người giám hộ: Cử ông **Lê Quang Đ** giám hộ cho bà **Lê Thị H**.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Toà án nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội nhận định:

1. Về tố tụng:

Bà **Lê Thị N** là di ruột của bà **Lê Thị H**. Bà **N** yêu cầu Toà án “Tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức và làm chủ hành vi” đối với bà **Lê Thị H**. Bà **Lê Thị H**, sinh năm 1976, có nơi cư trú tại **thôn B xã K, huyện Đ, thành phố Hà Nội**. Căn cứ khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, xác định vụ việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân huyện Đông Anh.

2. Về nội dung:

Xét yêu cầu của bà **Lê Thị N** và các chứng cứ có trong hồ sơ gồm: Đơn xin xác nhận của ông **Lê Quang Đ** có xác nhận của **UBND xã K**; Sơ yếu lý lịch của bà **H**; Đơn xác nhận của trưởng thôn **B, xã K**; Xác nhận của hàng xóm liền kề; Biên bản

xác minh tại Trạm y tế xã K và Kết luận giám định sức khỏe tâm thần theo trung cầu số 17/KLGD ngày 26/01/2024 của Viện pháp y tâm thần T thấy:

Bà Lê Thị H có tiền sử bệnh tâm thần từ nhỏ là đối tượng khuyết tật tâm thần, trí tuệ, được Trung tâm y tế huyện Đ theo dõi và cấp phát thuốc điều trị; Tại bản kết luận giám định, Hội đồng G đã kết luận: Tại thời điểm giám định, bà Lê Thị H bị bệnh chậm phát triển tâm thần vừa. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F71. Đối tượng là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi.

Do vậy, yêu cầu tuyên bố bà Lê Thị H là người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi của bà Lê Thị N là có căn cứ, phù hợp với Điều 23 Bộ luật Dân sự nên được chấp nhận.

3. Về người giám hộ cho bà Lê Thị H: Bà Lê Thị N và ông Lê Quang Đ yêu cầu Tòa án cử ông Lê Quang Đ là người giám hộ cho bà H.

Xét thấy, bà H không có chồng; không có con; bố mẹ đẻ, ông bà nội ngoại đã chết từ lâu; bà H không có anh chị em ruột thịt. Hiện tại bà H đang được ông Đ chăm sóc. Do vậy, Tòa án chỉ định người giám hộ cho bà Lê Thị H là ông Lê Quang Đ theo khoản 4 Điều 54 Bộ luật dân sự.

Việc đăng ký giám hộ thực hiện tại cơ quan Nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật về hộ tịch theo quy định tại khoản 3 Điều 46 Bộ luật Dân sự.

4. Về lệ phí việc dân sự sơ thẩm: Bà N không phải chịu lệ phí theo quy định của pháp luật.

5. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Điều 23, 54 Bộ luật Dân sự;
- Khoản 1 Điều 27; Khoản 2 Điều 35; Khoản 1 Điều 39; Khoản 1 Điều 149; Điều 361, 367, 370, 371; 372; 376; 377 và 378 Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQG14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu tuyên bố một người có khó khăn trong nhận thức và làm chủ hành vi của bà Lê Thị N.

Tuyên bố Bà Lê Thị H, sinh năm 1976; Trú tại: Thôn B, xã K, huyện Đ, thành phố Hà Nội, CCCD số: 001176034976 cấp ngày 07/12/2022 là người có khó khăn trong nhận thức và làm chủ hành vi.

2. Cử ông **Lê Quang Đ**, sinh năm 1980; Trú tại: **Đ, thôn B, xã K, huyện Đ, thành phố Hà Nội** là người giám hộ cho bà **Lê Thị H**. Quyền, nghĩa vụ của người giám hộ được thực hiện theo Điều 57 và 58 Bộ luật Dân sự.

3. Lệ phí việc dân sự sơ thẩm: Bà **Lê Thị N** được miễn nộp tiền lệ phí theo quy định của pháp luật. Hoàn trả lại bà **N** số tiền là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0016885 ngày 01/12/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Anh.

4. Về quyền kháng cáo, kháng nghị: Các đương sự có quyền kháng cáo quyết định này trong hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định.

Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng cáo nghị quyết định này trong hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Viện kiểm sát cấp trên có quyền kháng nghị quyết định này trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh;
- Các đương sự.
- Ủy ban nhân dân xã Kim Chung, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội.
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Anh
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Triệu Thúy Hà